

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN LÂM THAO
TỈNH PHÚ THỌ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 05/2019/HNGĐ-ST
Ngày: 22 - 8 - 2019
V/v tranh chấp Hôn nhân và gia đình

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LÂM THAO, TỈNH PHÚ THỌ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hoa.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Tiến Dũng - Cán bộ hưu trí;

2. Bà Nguyễn Thị Hương Nhị - Phó phòng Giáo dục huyện Lâm Thao, huyện Lâm Thao tỉnh Phú Thọ.

- Thư ký phiên tòa: Ông Lê Đức Xiêm - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Lâm Thao, tỉnh Phú Thọ.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lâm Thao, tỉnh Phú Thọ tham gia phiên tòa: Bà Bùi Thị Thúy Hằng - Kiểm sát viên.

Ngày 22/8/2019; tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Lâm Thao, tỉnh Phú Thọ xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 02/2018/TLST-HNGĐ ngày 07 tháng 12 năm 2018 về “Tranh chấp ly hôn, nuôi con chung” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 05/2019/QĐXXST-HNGĐ ngày 24/7/2019 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị L, sinh năm: 1991;

Bị đơn: Anh Nguyễn Mạnh H, sinh năm: 1987;

Đều trú tại: Khu 3, thị trấn H, huyện LT, tỉnh Phú Thọ.

(Chị L có mặt, anh H vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện và các lời khai tiếp theo chị Nguyễn Thị L trình bày: Chị và anh Nguyễn Mạnh H kết hôn ngày 30/5/2012, có đăng ký kết hôn tại UBND thị trấn H, huyện LT, tỉnh Phú Thọ. Sau kết hôn anh chị chung sống với nhau ở khu 3, thị trấn H, huyện LT, tỉnh Phú Thọ cùng gia đình nhà chồng một thời gian thì ở riêng trên đất của bố mẹ chồng, cạnh nhà bố mẹ chồng. Quá trình chung sống do ở cạnh nhau nên mẹ chồng chị thường xuyên có những can thiệp vào cuộc sống riêng tư của vợ chồng chị trong khi chồng chị lại không quyết đoán, vợ chồng dần không còn tiếng nói chung, mâu thuẫn ngày càng sâu sắc không thể khắc phục được. Từ năm 2017 đến nay vợ chồng chị đã sống ly thân, chị và con ra ngoài ở riêng, không ai còn quan tâm gì đến ai. Nay xác định tình cảm vợ chồng không còn chị đề nghị Tòa án nhân dân huyện Lâm Thao cho chị được ly hôn với anh H.

Về con chung: Chị L khai chị và anh H có 01 (một) con chung là Nguyễn Minh H1, sinh ngày: 30/10/2012. Ly hôn chị xin được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cháu H1, không yêu cầu anh H phải cấp dưỡng nuôi con chung cùng chị.

Về tài sản chung, công nợ chung, công sức đóng góp: Chị L không đề nghị Tòa án xem xét giải quyết.

Về án phí: Chị L tự nguyện chịu theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa hôm nay, chị L trình bày: Quá trình hòa giải tại Tòa án ngày 25/03/2019, chị và anh H đã đề nghị Tòa án cho vợ chồng chị có thời gian tự hòa giải với nhau (03 tháng). Tuy nhiên, chị cho rằng trong suốt thời gian sau đó anh H vẫn không thực hiện việc chuyển nhà, chuyển trường cho con, không quan tâm gì đến mẹ con chị nên chị đã nộp đơn thay đổi quan điểm hòa giải đồng thời đề nghị Tòa án tiếp tục giải quyết vụ án ly hôn của vợ chồng chị.

Phía bị đơn, anh Nguyễn Mạnh H xác nhận về thời gian kết hôn, sống chung, con chung, tài sản chung, công nợ chung, công sức đóng góp và mâu thuẫn gia đình đúng như chị L trình bày. Anh thừa nhận sau phiên hòa giải ngày 25/03/2019 anh chưa thu xếp chuyển nhà và chuyển trường cho con cũng như chưa hóa giải được các mâu thuẫn giữa anh và chị Liên. Tại phiên hòa giải ngày 03/6/2019, anh có ý kiến nếu chị L kiên quyết ly hôn thì anh cũng đồng ý vì anh xác định vợ chồng đã không còn tiếng nói chung. Tuy nhiên, anh H không đồng ý giao con chung cho chị L nuôi dưỡng mà có nguyện vọng xin được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng con chung và không yêu cầu chị L phải cấp dưỡng nuôi con chung cùng anh.

Ngày 24/7/2019, Tòa án nhân dân huyện Lâm Thao mở phiên tòa xét xử sơ thẩm vụ án, bị đơn là anh Nguyễn Mạnh H vắng mặt không có lý do mặc dù đã được tổng đạt hợp lệ. Theo quy định tại khoản 1 Điều 227 của Bộ luật Tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử đã hoãn phiên tòa.

Tại phiên tòa hôm nay, anh Nguyễn Mạnh H tiếp tục vắng mặt không có lý do, theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 238 của Bộ luật Tố tụng dân sự, vụ án được xét xử vắng mặt bị đơn.

Phát biểu tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lâm Thao, tỉnh Phú Thọ có quan điểm và đề nghị Hội đồng xét xử:

+ Về việc tuân thủ pháp luật: Thẩm phán, Hội đồng xét xử và những người tham gia tố tụng trong quá trình giải quyết, xét xử vụ án đã thực hiện đúng theo quy định tại Bộ luật tố tụng dân sự 2015.

+ Về việc giải quyết vụ án:

- Công nhận thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị L và anh Nguyễn Mạnh H. Giao cho chị L được quyền chăm sóc, nuôi dưỡng cháu Nguyễn Minh H1, sinh ngày: 30/10/2012 đến khi thành niên. Anh H không phải cấp dưỡng nuôi con chung cùng chị L do chị L không yêu cầu.

- Đương sự phải chịu án phí theo quy định.

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa;

Trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện các tài liệu, chứng cứ, ý kiến của các đương sự và ý kiến của kiểm sát viên.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1]. Về quan hệ pháp luật tranh chấp: Do mâu thuẫn gia đình, quan điểm sống không còn phù hợp, mục đích hôn nhân không còn nên chị Nguyễn Thị L đã có đơn xin ly hôn anh Nguyễn Mạnh H. Quá trình giải quyết vụ án, chị L và anh H đều có nguyện vọng xin được nuôi con chung nên theo quy định tại khoản 1 Điều 28 của Bộ luật tố tụng dân sự 2015 đây là vụ án “Ly hôn, tranh chấp về nuôi con”.

[2]. Về thẩm quyền giải quyết: Xét bị đơn anh Nguyễn Mạnh H có đăng ký hộ khẩu thường trú tại khu 3, thị trấn H, huyện LT, tỉnh Phú Thọ nên căn cứ điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự 2015 vụ án do Tòa án nhân dân huyện Lâm Thao, tỉnh Phú Thọ giải quyết là đúng thẩm quyền.

[3]. Về trình tự tố tụng: Thẩm phán đã thực hiện các biện pháp tổng đạt, mở phiên họp công khai chứng cứ và hòa giải, đồng thời đã tiến hành các thủ tục tố tụng theo đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự 2015.

[4]. Về quan hệ hôn nhân: Xét chị L, anh H đều xác định tình cảm vợ chồng không còn tự nguyện xin được ly hôn nên căn cứ quy định tại Điều 55 Luật Hôn nhân và gia đình 2014 cần công nhận thuận tình ly hôn cho chị L và anh H.

[5]. Về con chung: Hội đồng xét xử xét thấy chị L và anh H đều có nguyện vọng được trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc con chung; nguyện vọng của các bên đều chính đáng và phù hợp pháp luật. Tuy nhiên, quá trình xác minh thể hiện anh H thường xuyên đi làm ăn xa, công việc không ổn định nên không có điều kiện thường xuyên trực tiếp chăm sóc, bảo ban con chung mà giao toàn bộ việc chăm sóc, nuôi dưỡng con chung cho bố mẹ đẻ của anh H thực hiện; trong khi chị L hiện nay đang có công việc và thu nhập ổn định, toàn bộ việc đóng góp các khoản chi phí ăn học của cháu H1 tại trường đều do chị L thực hiện (đã được nhà trường xác nhận), hiện cháu H1 đang ở cùng chị L. Do đó, để đảm bảo việc sinh hoạt, học tập ổn định cũng như đảm bảo cho cháu H1 được hưởng sự quan tâm trực tiếp từ gia đình cần giao cho chị L được trực tiếp chăm sóc và nuôi dưỡng cháu H1. Anh H không phải cấp dưỡng nuôi con chung cùng chị L do chị L không yêu cầu.

[6]. Về tài sản chung, công nợ chung, công sức đóng góp: Chị L và anh H không đề nghị nên Tòa án không xem xét giải quyết.

[7]. Về án phí: Theo quy định tại khoản 4 Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự 2015 và điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án chị Nguyễn Thị L phải chịu 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm.

Quan điểm đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa là có căn cứ và phù hợp, cần được chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 55, Điều 58, Điều 81, Điều 82, Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ Điều 5, khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 4 Điều 147, Điều 271, khoản 1 Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự 2015; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án,

[1]. Công nhận thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị L và anh Nguyễn Mạnh H.

[2]. Về con chung: Giao chị Nguyễn Thị L được trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục cháu Nguyễn Minh H1, sinh ngày: 30/10/2012 kể từ tháng 6/2019 cho đến khi cháu H1 thành niên.

[3]. Về cấp dưỡng: Anh Nguyễn Mạnh H không phải cấp dưỡng nuôi con chung cùng chị Nguyễn Thị L do chị Nguyễn Thị L không yêu cầu.

Không ai được cản trở quyền đi lại thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung của anh Nguyễn Mạnh H.

[4]. Về án phí: Chị Nguyễn Thị L phải chịu 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm. Xác nhận chị Nguyễn Thị L đã nộp 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số: AA/2017/0000500 ngày 30/11/2018 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Lâm Thao.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm, nguyên đơn có mặt được quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Phú Thọ để yêu cầu xét xử phúc thẩm. Bị đơn vắng mặt được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết tại nơi cư trú.

Trường hợp Bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- VKSND huyện Lâm Thao;
- Chi cục THADS huyện Lâm Thao;
- Các đương sự;
- UBND thị trấn H;
- Lưu: Hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
Đã ký**

Nguyễn Thị Hoa

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA